



# BAKER TILLY A&C

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

*A&C*

**CHỨNG THỰC BẢN SAO  
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực: **046195** - Nguyên số: -SCT/BS

Ngày **03** tháng **10** năm **2017**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯƠNG BẾN NGHÉ**



*Handwritten signature*

**NGUYỄN THỊ THU HÀ**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH  
CAO SU HÀM RỒNG**

## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	13 - 31

\*\*\*\*\*



**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Cao su Hàm Rồng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

**Khái quát về Công ty**

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000067 đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 12 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 05 ngày 29 tháng 04 năm 2016 về việc thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai
- Điện thoại : 020 3 871 289
- Fax : 020 3 871 289

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Ngô Văn Ân	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 12 năm 2006
Ông Phạm Ngọc Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2009
Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 5 năm 2012
Ông Vũ Hồng Quỳnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2015
Ông Trần Ngọc Mạnh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2016
Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 08 năm 2013
Ông Hàn Quang Vinh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 05 năm 2016
Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2016
Ông Nguyễn Đông Hoà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 04 năm 2016

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Lê Văn Tú	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 12 năm 2016
Lê Thị Lan Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 02 năm 2016
Ông Lê Bình Minh	Trưởng ban	Miễn nhiệm 30 tháng 11 năm 2016
Ông Lê Đức Huy	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2016

**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Quang Long	Tổng Giám Đốc	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2006
Ông Nguyễn Trí Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2008
Ông Nguyễn Hải Thanh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2014



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**  
**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

**Đại diện pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Phạm Quang Long (bổ nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2006).

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp.
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

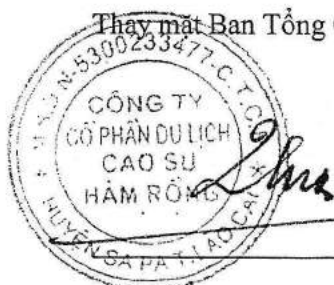
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

**Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



**Phạm Quang Long**  
**Tổng Giám đốc**

Ngày 29 tháng 3 năm 2017





**BAKER TILLY  
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 02 Trung Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City  
www.a-c.com.vn

Số: 291/2017/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Du lịch Cao su Hàm Rồng (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 30 tháng 03 năm 2017, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi chưa có đủ cơ sở để xem xét tính hợp lý của việc xác định giá trị lợi thế thương mại được trình bày tại thuyết minh V.7 trang 23.

### Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Cao su Hàm Rồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số I.5 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính về việc thu hồi đất và tài sản trên đất tại dự án khu du lịch sinh thái Hàm Rồng của Công ty Theo Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2016 và Quyết định số 155/QĐ-KHDT ngày 07 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Lào Cai.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Hà Nội**



**Nguyễn Thị Tư - Phó Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0059-2013-008-1

**Hoàng Thị Viêt - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0374-2013-008-1

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2017



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>118.409.304.179</b>	<b>22.621.638.965</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>21.181.422.185</b>	<b>4.313.309.717</b>
1. Tiền	111		1.919.732.185	4.313.309.717
2. Các khoản tương đương tiền	112		19.261.690.000	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>75.000.000.000</b>	<b>13.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	75.000.000.000	13.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>20.367.754.140</b>	<b>5.208.719.556</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	108.985.000	115.991.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	16.333.973.042	4.202.347.642
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	3.924.796.098	890.380.914
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>-</b>	<b>83.797.943</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	-	83.797.943
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.860.127.854</b>	<b>15.811.749</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	822.609.459	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	15.811.749
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	1.037.518.395	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>62.808.539.983</b>	<b>59.658.267.869</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	<b>500.000.000</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	-	500.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>26.892.483.687</b>	<b>26.394.505.589</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	22.235.203.699	21.620.793.601
<i>Nguyên giá</i>	222		40.059.274.916	36.871.407.777
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(17.824.071.217)	(15.250.614.176)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	4.657.279.988	4.773.711.988
<i>Nguyên giá</i>	228		5.821.600.000	5.821.600.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.164.320.012)	(1.047.888.012)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.10</b>	<b>30.055.922.045</b>	<b>26.123.829.630</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		30.055.922.045	26.123.829.630
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>5.860.134.251</b>	<b>6.639.932.650</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	5.860.134.251	6.639.932.650
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>181.217.844.162</b>	<b>82.279.906.834</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>13.286.828.098</b>	<b>11.709.652.872</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>13.286.828.098</b>	<b>11.709.652.872</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	212.276.700	138.458.460
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	126.082.191	122.080.826
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	703.728.780	789.959.656
4. Phải trả người lao động	314		2.342.035.438	2.966.270.366
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	9.100.489.850	7.618.318.602
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.15	802.215.139	74.564.962
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>167.931.016.064</b>	<b>70.570.253.962</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.16</b>	<b>167.931.016.064</b>	<b>70.570.253.962</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		132.000.000.000	66.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		132.000.000.000	66.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		32.670.000.000	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.574.909.003	1.660.847.826
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		686.107.061	222.045.884
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		-	2.687.360.252
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	2.687.360.252
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		-	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>181.217.844.162</b>	<b>82.279.906.834</b>

Người lập biểu

Đỗ Thị Huệ

Kế toán trưởng

Đỗ Thị Huệ

Lập, ngày 29 tháng 03 năm 2017





# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	32.539.344.429	33.991.798.363
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		32.539.344.429	33.991.798.363
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	19.087.340.103	19.662.096.895
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		13.452.004.326	14.329.701.468
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.223.642.654	779.446.762
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	1.835.997.031	1.072.029.111
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	6.068.847.080	3.736.624.564
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		9.770.802.869	10.300.494.555
11. Thu nhập khác	31	VI.6	110.679.736	89.223.000
12. Chi phí khác	32	VI.7	29.549.322	31.702.380
13. Lợi nhuận khác	40		81.130.414	57.520.620
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		9.851.933.283	10.358.015.175
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		370.069.999	650.654.922
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>9.481.863.284</u>	<u>9.707.360.253</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>8.141</u>	<u>14.708</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	<u>8.141</u>	<u>14.708</u>

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Lập, ngày 29 tháng 03 năm 2017

Giám đốc

Đỗ Thị Huệ

Đỗ Thị Huệ



PHẠM QUANG LONG  
GIÁM ĐỐC

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		36.220.286.442	37.815.520.850
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(30.638.158.857)	(10.384.406.963)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(11.264.882.340)	(9.612.332.123)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		-	-
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(646.893.822)	(237.735.246)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		1.401.411.500	1.780.962.784
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(8.235.724.535)	(2.307.345.241)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(13.163.961.612)</b>	<b>17.054.664.061</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(326.368.731)	(9.759.611.457)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(86.738.310.000)	(18.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		25.000.000.000	13.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.224.028.569	330.215.980
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(60.840.650.162)</b>	<b>(14.429.395.477)</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		99.000.000.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(8.127.275.758)	(370.473.946)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>90.872.724.242</i>	<i>(370.473.946)</i>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>16.868.112.468</b>	<b>2.254.794.638</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>4.313.309.717</b>	<b>2.058.515.079</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>21.181.422.185</b>	<b>4.313.309.717</b>

Người lập biểu

Đỗ Thị Huệ

Kế toán trưởng

Đỗ Thị Huệ

Lập, ngày 29 tháng 03 năm 2017


**PHẠM QUANG LONG**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Phạm Quang Long**



# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**

#### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Du lịch Cao su Hàm Rồng (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

#### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ du lịch.

#### **3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Kinh doanh bán vé tham quan;
- Dịch vụ lễ hành;
- Dịch vụ massage;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

#### **4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### **5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**

Căn cứ Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Du lịch cao su Hàm Rồng, UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành Thông báo số 112/TB-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2016. Theo đó, sau 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo này, Công ty Cổ phần Du lịch cao su Hàm Rồng có trách nhiệm bàn giao toàn bộ diện tích đất tại Khu du lịch núi Hàm Rồng, huyện Sa Pa cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Đến ngày 13 tháng 12 năm 2016, UBND tỉnh Lào Cai và Công ty đã có Biên bản làm việc bàn giao tiếp nhận nguyên trạng đất đai, dự án khu đô thị sinh thái núi Hàm Rồng và chấm dứt hoạt động đầu tư, kinh doanh thu phí tại dự án. Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2016, do chưa thống nhất được phương án đền bù với UBND tỉnh Lào Cai nên công ty chưa ghi giảm Tài sản cố định liên quan đến dự án này có tổng giá trị còn lại là 49.252.387.369 VND.

#### **6. Cấu trúc Công ty**

Công ty có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc là Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Cao su Hàm Rồng, địa chỉ tại 31 Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

#### **7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

#### **8. Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 18 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 98 nhân viên).

# **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

---

## **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

## **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **2. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

### **3. Các khoản đầu tư tài chính**

#### ***Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn***

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến



# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

---

ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

#### 4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

#### 5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc của hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kiểm kê định kỳ.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.



# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### 6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

#### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

#### *Chi phí sửa chữa tài sản cố định*

Chi phí sửa chữa tài sản phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 24 tháng.

#### *Tiền thuê đất trả trước*

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (50 năm).

#### *Lợi thế thương mại*

Lợi thế thương mại được ghi nhận theo số liệu Biên bản bàn giao tài sản góp vốn cổ phần giữa Công ty và Công ty Du lịch Lào Cai ngày 04 tháng 04 năm 2007. Lợi thế thương mại được phân bổ vào chi phí kinh doanh trong kỳ trong thời gian 30 năm.

### 7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	3 – 20
Máy móc và thiết bị	5 – 8
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3
Súc vật và cây lâu năm	8 – 40

### 8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.



# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là:

### *Quyền sử dụng đất*

Quyền sử dụng đất thuê trước ngày có hiệu lực của Luật Đất đai năm 2003 mà Công ty đã trả tiền thuê đất cho cả thời gian thuê hoặc đã trả trước tiền thuê đất cho nhiều năm mà thời hạn thuê đất đã được trả tiền còn lại ít nhất là 5 năm và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê đất (50 năm).

## 9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

## 10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

## 11. Vốn chủ sở hữu

### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

### *Thặng dư vốn cổ phần*

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

## 12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

#### *Doanh thu bán hàng hoá*

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hoá đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

#### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

#### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

### 14. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

---

### **15. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là:

#### ***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

### **16. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

##### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	296.405.576	1.161.768.253
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.623.326.609	3.151.541.464
Các khoản tương đương tiền	19.261.690.000	
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	<u>19.261.690.000</u>	
<b>Cộng</b>	<b><u>21.181.422.185</u></b>	<b><u>4.313.309.717</u></b>

##### 2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>
<i>Ngắn hạn</i>	<i>75.000.000.000</i>		<i>13.000.000.000</i>	
Tiền gửi có kỳ hạn	<u>75.000.000.000</u>		<u>13.000.000.000</u>	
<b>Cộng</b>	<b><u>75.000.000.000</u></b>		<b><u>13.000.000.000</u></b>	

##### 3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>100.000.000</i>	
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ & Du lịch Cao Su	100.000.000	
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>8.985.000</i>	<i>115.991.000</i>
Ông Tổ Hùng Thi - Nhà hàng Phong Sơn Quán		63.000.000
Khách lẻ - Nhà hàng Suối Mây		42.251.000
Phải thu các khách hàng khác	<u>8.985.000</u>	<u>10.740.000</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>108.985.000</u></b>	<b><u>115.991.000</u></b>

##### 4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho người bán khác</i>		
Doanh nghiệp Tư nhân Anh Đức	2.500.000.000	2.500.000.000
Ông Trần Văn Thân		500.000.000
Công ty TNHH Kiến trúc ATA	8.601.585.400	878.160.000
Công ty TNHH APAVE Châu Á - Thái Bình Dương	5.000.000.000	
Các nhà cung cấp khác	<u>232.387.642</u>	<u>324.187.642</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>16.333.973.042</u></b>	<b><u>4.202.347.642</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****5. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác****5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>				
Thuế TNCN phải thu người lao động	9.814.055		42.000.000	
Lãi dự thu ngân hàng	3.372.482.043		547.366.667	
Tạm ứng	42.000.000		243.268.000	
Các khoản ký quỹ, ký cược	500.000.000			
Phải thu BHXH	500.000		57.746.247	
<b>Cộng</b>	<b>3.924.796.098</b>		<b>890.380.914</b>	

**5b. Phải thu dài hạn khác**

Là khoản tiền ký quỹ dài hạn.

**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu			51.130.450	
Hàng hóa			32.667.493	
<b>Cộng</b>			<b>83.797.943</b>	

**7. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn****7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí CCDC	43.279.000	
Chi phí con giống	779.330.459	
<b>Cộng</b>	<b>822.609.459</b>	

**7b. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí CCDC	394.177.996	533.983.319
Chi phí sửa chữa tài sản	195.212.280	435.130.202
Chi phí con giống	18.150.000	37.950.000
Chi phí thuê đất	412.500.000	429.000.000
Lợi thế thương mại(*)	4.800.000.000	5.100.000.000
Chi phí khác	40.093.975	103.869.129
<b>Cộng</b>	<b>5.860.134.251</b>	<b>6.639.932.650</b>

(\*) Là giá trị lợi thế thương mại được ghi nhận theo số liệu Biên bản bàn giao tài sản góp vốn cổ phần ngày 04 tháng 4 năm 2007 giữa Công ty Cổ phần Du lịch Cao su Hàm Rồng và Công ty Cổ phần Du lịch Lào Cai (nay là Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Sa Pa) với giá trị ban đầu là 9.000.000.000 VND (Chín tỷ đồng), giá trị đã phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh các năm trước là 3.900.000.000 VND (Ba tỷ, chín trăm triệu đồng), giá trị phân bổ vào chi phí sản xuất kinh



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

doanh năm nay là 300.000.000 VND (Ba trăm triệu đồng), giá trị chưa phân bổ là 4.800.000.000 VND (Bốn tỷ tám trăm triệu đồng).

#### 8. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	27.660.977.545	1.319.658.740	1.854.682.992	6.036.088.500	36.871.407.777
Mua trong năm	1.501.999.242			646.900.000	2.148.899.242
Đầu tư XD CB hoàn thành	1.038.967.897				1.038.967.897
<b>Số cuối năm</b>	<b>30.201.944.684</b>	<b>1.319.658.740</b>	<b>1.854.682.992</b>	<b>6.682.988.500</b>	<b>40.059.274.916</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	2.696.904.871	672.423.740		1.855.296.500	5.224.625.111
Chờ thanh lý					
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	10.495.325.703	905.653.166	866.350.939	2.983.284.368	15.250.614.176
Khấu hao trong năm	1.924.820.048	103.605.474	198.288.465	346.743.054	2.573.457.041
<b>Số cuối năm</b>	<b>12.420.145.751</b>	<b>1.009.258.640</b>	<b>1.064.639.404</b>	<b>3.330.027.422</b>	<b>17.824.071.217</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	17.165.651.842	414.005.574	988.332.053	3.052.804.132	21.620.793.601
<b>Số cuối năm</b>	<b>17.781.798.933</b>	<b>310.400.100</b>	<b>790.043.588</b>	<b>3.352.961.078</b>	<b>22.235.203.699</b>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng					
Đang chờ thanh lý					

#### 9. Tài sản cố định vô hình

Là quyền sử dụng đất

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Hao mòn lũy kế</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	5.821.600.000	1.047.888.012	4.773.711.988
Tăng trong năm		116.432.000	(116.432.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>5.821.600.000</b>	<b>1.164.320.012</b>	<b>4.657.279.988</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)**10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển	Số cuối năm
				vào thặng dư vốn cổ phần	
Xây dựng cơ bản dở dang	25.793.829.630	5.301.060.312	(1.038.967.897)		30.055.922.045
<i>Dự án Khu du lịch núi Hàm Rồng</i>	23.884.002.403	5.121.742.130	(1.038.967.897)		27.966.776.636
<i>Xây dựng chùa Hàm Long</i>	489.178.136		-		489.178.136
<i>Thiết kế cơ sở hệ thống giao thông</i>	1.420.649.091	179.318.182	-		1.599.967.273
Chi phí thẩm định giá cổ phiếu	330.000.000			(330.000.000)	
<b>Cộng</b>	<b>26.123.829.630</b>	<b>5.301.060.312</b>	<b>(1.038.967.897)</b>	<b>(330.000.000)</b>	<b>30.055.922.045</b>

**11. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>		
Ông Nguyễn Đức Hạnh	147.058.700	
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Pijico		25.270.500
Các nhà cung cấp khác	65.218.000	113.187.960
<b>Cộng</b>	<b>212.276.700</b>	<b>138.458.460</b>

**12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>		
Bà Tạ Thanh Uyên - Hiệu Ảnh	126.082.191	105.780.822
Khách lẻ - Khách sạn Hàm Rồng		16.300.004
<b>Cộng</b>	<b>126.082.191</b>	<b>122.080.826</b>

**13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.249.615	6.309.843	2.265.401.298	(1.942.806.187)	323.844.726	6.309.843
Thuế tiêu thụ đặc biệt	921.592			(921.592)		
Thuế thu nhập doanh nghiệp	646.893.822		370.069.999	(646.893.822)	370.069.999	
Thuế thu nhập cá nhân	42.000.000		9.814.055	(42.000.000)	9.814.055	
Thuế tài nguyên	3.807.000			(3.807.000)		
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	61.021.927		215.831.448	(1.308.061.927)		1.031.208.552
Các loại thuế khác	34.065.700		4.000.000	(38.065.700)		
<b>Cộng</b>	<b>789.959.656</b>	<b>6.309.843</b>	<b>2.865.116.800</b>	<b>(3.982.556.228)</b>	<b>703.728.780</b>	<b>1.037.518.395</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### **Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu cung cấp dịch vụ lữ hành tại nước ngoài	0%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ biểu diễn văn nghệ tại Việt Nam	5%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ tham quan, khách sạn, nhà hàng	10%

#### **Thuế tiêu thụ đặc biệt**

Công ty phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt cho hoạt động kinh doanh dịch vụ massage với thuế suất 30%.

#### **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% trên thu nhập chịu thuế trong thời hạn 15 năm từ năm 2007 đến năm 2021. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi (từ năm 2007 đến năm 2010) và giảm 50% trong 09 năm tiếp theo (từ năm 2011 đến năm 2019).

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.851.933.283	10.358.015.175
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	29.549.322	31.702.380
- Các khoản điều chỉnh giảm	29.549.322	31.702.380
Thu nhập chịu thuế	9.881.482.605	10.389.717.555
Thu nhập được miễn thuế		
Lỗi các năm trước được chuyển		
Thu nhập tính thuế	9.881.482.605	10.389.717.555
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	10%	10%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</b>	<b>1.976.296.521</b>	<b>2.077.943.511</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông</b>	<b>(988.148.261)</b>	<b>(954.033.126)</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm</b>	<b>(494.074.131)</b>	<b>(477.016.563)</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>494.074.130</b>	<b>646.893.822</b>
<b>Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước</b>	<b>(124.004.131)</b>	<b>3.761.100</b>
<b>Tổng Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b>370.069.999</b>	<b>650.654.922</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Theo Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 5 thông qua ngày

## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

19 tháng 6 năm 2013, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông giảm từ 22% xuống còn 20% từ ngày 01 tháng 01 năm 2016

#### *Thuế nhà đất*

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### *Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

#### 14. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<b>54.339.010</b>	<b>4.014.339.010</b>
Ban quản lý - Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Du lịch Cao Su	54.339.010	4.014.339.010
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>9.046.150.840</b>	<b>3.603.979.592</b>
Cổ tức phải trả	7.644.783.789	2.873.019.542
Tiền dịch vụ môi trường rừng	173.415.137	443.463.136
Tiền xây dựng chùa	101.619.344	101.619.344
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	182.393.194	180.793.194
Tiền ăn ca phải trả người lao động	557.610.000	
Tiền thù lao Hội đồng quản trị	281.000.000	
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	105.329.376	5.084.376
<b>Cộng</b>	<b><u>9.100.489.850</u></b>	<b><u>7.618.318.602</u></b>

#### 15. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	74.564.962	914.061.177	(186.411.000)	802.215.139
<b>Cộng</b>	<b><u>74.564.962</u></b>	<b><u>914.061.177</u></b>	<b><u>(186.411.000)</u></b>	<b><u>802.215.139</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG**

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**16. Vốn chủ sở hữu****16a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	66.000.000.000		1.526.620.248	269.932.095	1.342.275.777	69.138.828.120
Lợi nhuận trong năm trước					9.707.360.253	9.707.360.253
Chia cổ tức năm trước					(1.006.706.834)	(1.006.706.834)
Trích lập các quỹ			134.227.578	67.113.789	(335.568.944)	(134.227.577)
Chi thù lao Hội đồng quản trị				(115.000.000)	(420.000.000)	(535.000.000)
Tạm chi cổ tức năm trước					(6.600.000.000)	(6.600.000.000)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>66.000.000.000</b>		<b>1.660.847.826</b>	<b>222.045.884</b>	<b>2.687.360.252</b>	<b>70.570.253.962</b>
Số dư đầu năm nay	66.000.000.000		1.660.847.826	222.045.884	2.687.360.252	70.570.253.962
Tăng vốn trong năm	66.000.000.000	33.000.000.000				99.000.000.000
Lợi nhuận trong năm nay					9.481.863.284	9.481.863.284
Kết chuyển chi phí thẩm định giá		(330.000.000)			(8.939.040.005)	(330.000.000)
Trả cổ tức					(8.939.040.005)	(8.939.040.005)
Trích lập các quỹ			914.061.177	914.061.177	(2.742.183.531)	(914.061.177)
Trích thưởng ban điều hành				(450.000.000)		(450.000.000)
Chi thù lao Hội đồng quản trị					(488.000.000)	(488.000.000)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>132.000.000.000</b>	<b>32.670.000.000</b>	<b>2.574.909.003</b>	<b>686.107.061</b>	<b>(488.000.000)</b>	<b>167.931.016.064</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

## 16b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ & Du lịch Cao Su	39.600.000.000	39.600.000.000
Công ty Cổ phần Du lịch Dầu Khí Sa Pa	14.000.000.000	14.000.000.000
Công ty Cổ phần ĐT PT CN xây dựng A-D	457.179.555	457.179.555
Công ty Cổ phần Cao Su Đồng Phú	11.942.820.445	11.942.820.445
Tổng Công ty du lịch Sài Gòn TNHH MTV	36.300.000.000	
Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu, du lịch và đầu tư Hồ Gươm	29.700.000.000	
<b>Cộng</b>	<b><u>132.000.000.000</u></b>	<b><u>66.000.000.000</u></b>

Trong năm Công ty đã chào bán 660.000 cổ phiếu phổ thông cho các đối tác tiềm năng để bổ sung vốn kinh doanh. Số lượng cổ phiếu đã bán được là 660.000. Ngày 29 tháng 04 năm 2016 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 5 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 132.000.000.000 VND.

## 16c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành		
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	1.320.000	660.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.320.000	660.000
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.320.000	660.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.320.000	660.000
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 100.000 VND.

## 16d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 15 tháng 3 năm 2016 và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 ngày 23 tháng 03 năm 2017 như sau:

	<b>Theo Nghị quyết ĐHCĐ 2015</b>	<b>Theo Nghị quyết ĐHCĐ 2016</b>	<b>Cộng</b>
• Chia cổ tức cho các cổ đông	1.294.256.216	7.644.783.789	8.939.040.005
• Trích quỹ đầu tư phát triển	464.368.013	449.693.164	914.061.177
• Quỹ khen thưởng phúc lợi	464.368.013	449.693.164	914.061.177
• Quỹ thưởng ban điều hành	464.368.013	449.693.164	914.061.177
• Chi thù lao Hội đồng quản trị		488.000.000	488.000.000
<b>Cộng</b>	<b>2.687.360.255</b>	<b>9.481.863.281</b>	<b>12.169.223.536</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	2.021.012.768	2.411.752.237
<i>Doanh thu nhà hàng</i>	542.040.908	445.149.089
<i>Doanh thu khách sạn Hàm Rồng</i>	1.334.440.042	1.714.195.456
<i>Doanh thu dịch vụ tắm lá thuốc, massage</i>	144.531.818	252.407.692
Doanh thu khu du lịch	28.653.355.984	30.504.715.712
<i>Doanh thu bán vé thăm quan, biểu diễn</i>	27.942.072.721	29.573.732.895
<i>Doanh thu cho thuê địa điểm bán hàng</i>	711.283.263	930.982.817
Doanh thu lãi hành	1.864.975.677	1.075.330.414
<b>Cộng</b>	<b><u>32.539.344.429</u></b>	<b><u>33.991.798.363</u></b>

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ &amp; Du lịch Cao Su</i>		
Cung cấp dịch vụ	1.338.076.406	
Thu tiền cung cấp dịch vụ	1.357.143.983	

### 2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn kinh doanh khách sạn, nhà hàng	1.410.967.045	1.649.443.066
Giá vốn khu du lịch núi Hàm Rồng	17.037.098.207	17.195.789.425
Giá vốn dịch vụ lãi hành	639.274.851	816.864.404
<b>Cộng</b>	<b><u>19.087.340.103</u></b>	<b><u>19.662.096.895</u></b>

### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	4.196.015.476	760.163.292
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	27.627.178	19.283.470
<b>Cộng</b>	<b><u>4.223.642.654</u></b>	<b><u>779.446.762</u></b>

### 4. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí công cụ dụng cụ	311.574.363	825.175.366
Chi phí dựng tiết mục, mua quần áo đội văn nghệ	423.250.000	
Chi phí điện thấp sáng	278.142.799	
Chi phí bằng tiền khác	823.029.869	246.853.745
<b>Cộng</b>	<b><u>1.835.997.031</u></b>	<b><u>1.072.029.111</u></b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### 5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	2.597.311.290	1.471.184.908
Chi phí đồ dùng văn phòng	135.446.074	205.292.857
Chi phí khấu hao TSCĐ	177.427.401	82.823.155
Thuế, phí và lệ phí	248.616.931	284.456.787
Chi phí bằng tiền khác	2.910.045.384	1.692.866.857
<b>Cộng</b>	<b>6.068.847.080</b>	<b>3.736.624.564</b>

### 6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền tài trợ	16.251.100	89.223.000
Thu từ thanh lý	94.043.636	
Tiền phạt	385.000	
<b>Cộng</b>	<b>110.679.736</b>	<b>89.223.000</b>

### 7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị truy thu, bị phạt	29.549.322	
Lãi chậm nộp thuế		31.702.380
<b>Cộng</b>	<b>29.549.322</b>	<b>31.702.380</b>

### 8. Lãi trên cổ phiếu

#### Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.481.863.284	9.707.360.253
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(449.693.164)	
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	9.032.170.120	9.707.360.253
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	1.109.433	660.000
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>8.141</b>	<b>14.708</b>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	660.000	660.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 31 tháng 03 năm 2016	274.488	
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 31 tháng 05 năm 2016	174.945	
<b>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm</b>	<b>1.109.433</b>	<b>660.000</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương, phụ cấp	992.040.944	1.091.583.167
<b>Cộng</b>	<b>992.040.944</b>	<b>1.091.583.167</b>

#### 1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ & Du lịch Cao Su	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Du lịch Dầu Khí Sa Pa	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần ĐT PT CN xây dựng A-D	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Cao Su Đồng Phú	Cổ đông góp vốn
Tổng Công ty du lịch Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông góp vốn
Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu, du lịch và đầu tư Hồ Cỏ Grom	Cổ đông góp vốn

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ &amp; Du lịch Cao Su</b>		
Chia cổ tức trong năm	776.553.729	
Cổ tức đã trả	4.736.553.729	
<b>Công ty Cổ phần Du lịch Dầu Khí Sa Pa</b>		
Chia cổ tức trong năm	274.382.318	
Cổ tức đã trả	1.673.582.318	
<b>Công ty Cổ phần ĐT PT CN xây dựng A-D</b>		
Chia cổ tức trong năm	9.059.794	
Cổ tức đã trả	106.065.399	
<b>Công ty Cổ phần Cao Su Đồng Phú</b>		

# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CAO SU HÀM RỒNG

Địa chỉ: Phố Hàm Rồng, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chia cổ tức trong năm	234.260.375	
Cổ tức đã trả	1.611.074.312	

*Công nợ với các bên liên quan khác*

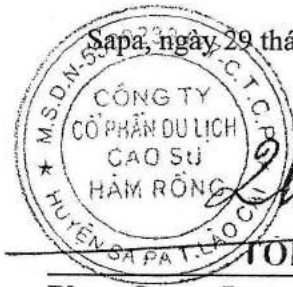
Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V3, V14.

### 2. Các Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp.

\_\_\_\_\_  
**Đỗ Thị Huệ**  
Người lập biểu

\_\_\_\_\_  
**Đỗ Thị Huệ**  
Kế toán trưởng



Sapa, ngày 29 tháng 03 năm 2017

\_\_\_\_\_  
**Phạm Quang Long**  
Tổng Giám đốc

**TỔNG GIÁM ĐỐC**